

Số: *M2* /KL-UBND

Krông Pa, ngày *17* tháng *9* năm 2019

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Thanh tra công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng  
tại UBND xã Ia Rmok, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai**

Ngày 02 tháng 8 năm 2019 Chủ tịch UBND huyện Krông Pa ban hành Quyết định số: 273/QĐ-UBND, Về việc thanh tra công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tại UBND 10 xã trên địa bàn huyện; Quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 22/8/2019 về việc bổ sung thanh tra công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tại UBND xã Ia Rmok.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số: 33/BC-ĐTTr, ngày 16 tháng 09 năm 2019 của Đoàn thanh tra huyện. Chủ tịch UBND huyện Krông Pa Kết luận như sau:

**I. Khái quát, đặc điểm tình hình:**

Xã Ia Rmok là một trong 13 xã trên địa bàn huyện có diện tích đất rừng lớn; vị trí địa lý của xã nằm ở hướng Tây Nam của huyện, cách trung tâm hành chính huyện 7 km; địa giới hành chính giáp với các xã: Ia Dreh, Chư Đrăng và giáp tỉnh Đắk Lắk. Diện tích tự nhiên của xã là: 14.400,55 ha; trong đó đất lâm nghiệp: 4.451,72 ha. Tổng dân số của xã là: 6.395 người bao gồm: 1.237 hộ; trong đó đồng bào dân tộc thiểu số là: 1.207 hộ chiếm 97,57% dân số; số hộ nghèo địa bàn xã là: 360 hộ = 1.627 khẩu; cuộc sống của dân dựa vào sản xuất nông nghiệp là chính, cây trồng chủ yếu là cây sắn (cây Mỹ), lúa nước và đậu đỗ các loại. Trình độ dân trí còn thấp, thu nhập hàng năm của hộ gia đình chưa đảm bảo ổn định, đời sống nhân dân vẫn còn gặp nhiều khó khăn.

**II. Kết quả thanh tra:**

**1. Về quản lý bảo vệ, phát triển rừng và sử dụng đất lâm nghiệp:**

**1.1. Diện tích rừng và đất lâm nghiệp tại thời điểm tháng 6/2016:**

Trên cơ sở kết quả kiểm kê rừng năm 2014 và số liệu diễn biến rừng đến thời điểm tháng 6/2016:

- Tổng diện tích đất lâm nghiệp UBND xã quản lý: 4.609,90 ha, bao gồm:
  - + Diện tích đất có rừng: 4.046,10 ha.
    - Trong đó: Rừng trồng: không.
    - Rừng tự nhiên: 4.046,10 ha.
  - + Diện tích đất chưa có rừng: 563,80 ha.
    - Trong đó: Đất trồng: 258,37 ha.
    - Đất nông nghiệp: 303,95 ha.
    - Đất khác: 1,48 ha.
- Diện tích đất có rừng ngoài quy hoạch 3 loại rừng: 244,63 ha.

**1.2. Diện tích đất rừng và đất lâm nghiệp tại thời điểm tháng 01/2018**

Diện tích rừng và đất lâm nghiệp tại thời điểm tháng 01/2018 được lấy theo kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng năm 2017 giai đoạn 2020 - 2025 và tầm

nhìn đến năm 2030 tỉnh Gia Lai đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017:

- Tổng diện tích đất lâm nghiệp UBND xã quản lý: 4.451,72 ha, bao gồm:
  - + Diện tích đất có rừng: 4.083,22 ha.
    - Trong đó: Rừng trồng: không.
    - Rừng tự nhiên: 4.083,22 ha.
  - + Diện tích đất chưa có rừng: 368,50 ha.
    - Trong đó: Đất trống: 227,33 ha.
    - Đất nông nghiệp: 141,17 ha.

### 1.3. Diện tích rừng và đất lâm nghiệp tại thời điểm tháng 06/2019

Trên cơ sở kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng năm 2017; thực hiện Công văn số: 152/SNNPTNT-CCKL ngày 18/01/2019 về việc tiếp tục rà soát lại hiện trạng, diện tích đất lâm nghiệp trên địa bàn quản lý; chỉ đạo của UBND huyện tại Thông báo số: 42/TB-UBND ngày 26/3/2019 về việc rà soát quy hoạch 3 loại rừng; Quyết định số: 77/QĐ-UBND ngày 27/3/2019 về việc thành lập các Tổ rà soát hiện trạng diện tích đất lâm nghiệp thuộc xã quản lý. Qua kiểm tra, rà soát, số liệu diện tích đất rừng và đất lâm nghiệp xã Ia Rmok như sau:

- Tổng diện tích đất lâm nghiệp UBND xã quản lý: 4.451,72 ha, bao gồm:
  - + Diện tích đất có rừng: 3.921,07 ha.
    - Trong đó: Rừng trồng: không.
    - Rừng tự nhiên: 3.921,07 ha.
  - + Diện tích đất chưa có rừng: 530,65 ha.
    - Trong đó: Đất trống: 209,17 ha.
    - Đất nông nghiệp: 321,48 ha.

#### \* **Đánh giá nhận xét:**

Thời điểm tháng 6/2016, diện tích đất có rừng của xã Ia Rmok gồm 4.609,90 ha và diện tích đất có rừng ngoài quy hoạch 03 loại rừng là: 244,63 ha. Nguyên nhân phát sinh diện tích đất có rừng ngoài quy hoạch 3 loại rừng là do năm 2014, tỉnh Gia Lai chỉ thực hiện công tác kiểm kê rừng, ranh giới 3 loại rừng vẫn giữ nguyên theo kết quả quy hoạch 3 loại rừng năm 2008 đã được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 04/02/2008; qua thời gian, một số diện tích đất trống ngoài quy hoạch đã tái sinh thành rừng. Năm 2017, khi triển khai rà soát, điều chỉnh lại quy hoạch 3 loại rừng (đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết 100/NQ-HĐND), toàn bộ diện tích đất có rừng đều được đưa vào trong quy hoạch 3 loại rừng nên không còn diện tích rừng ngoài quy hoạch 3 loại rừng nữa

\* *Qua thanh tra xác định diện tích đất lâm nghiệp của xã giảm như sau:*

+ Tháng 6/2016 diện tích đất có rừng là: 4.290,73 ha (diện tích đất có rừng trong quy hoạch 3 loại rừng 4.046,10 ha + diện tích đất có rừng ngoài quy hoạch 3 loại rừng 244,63 ha).

+ Giai đoạn từ tháng 6/2016 đến tháng 01/2018: diện tích đất có rừng giảm 4.290,73 ha – 4.083,22 ha = 207,51 ha.

+ Giai đoạn từ tháng 01/2018 đến tháng 06/2019: diện tích đất có rừng giảm 4.083,22 ha – 3.921,07 ha = 162,15 ha.

\* *Giải trình nguyên nhân diện tích đất có rừng giảm như sau:*

+ Năm 2014, tỉnh Gia Lai triển khai công tác kiểm kê rừng; Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vẫn còn có một số nhược điểm: Đơn vị tư vấn chủ yếu sử dụng phương pháp giải đoán không ảnh (hình ảnh được chụp từ vệ tinh xuống bề mặt trái đất) kết hợp với phương pháp kiểm tra mặt đất. Do chất lượng ảnh và sai số của phương pháp giải đoán hình ảnh nên có sự sai khác hiện trạng rừng giữa bản đồ và thực tế (trên bản đồ thể hiện là đất có rừng nhưng thực tế là đất chưa có rừng và ngược lại). Bản đồ và mốc địa giới hành chính các cấp của tỉnh đã được lập theo Chỉ thị số 364/CT ngày 06/11/1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) theo Hệ quy chiếu Gauss, Hệ tọa độ HN-72. Bên cạnh đó, quá trình kiểm tra thực địa không thể kiểm tra toàn bộ diện tích rừng trên địa bàn mà chỉ kiểm tra những khu vực nghi ngờ, khoanh vẽ các lô hiện trạng rừng ngay trên bản đồ (ảnh vệ tinh được số hóa và in ra) bằng phương pháp khoanh dọc đôi diện nên sai số là tương đối cao. Mặt khác, do hạn chế về điều kiện nhân lực, trình độ chuyên môn (quá trình kiểm tra thực địa chỉ gồm 01 chuyên viên của đơn vị tư vấn, 01 Kiểm lâm địa bàn và Công chức Địa chính xã) nên cũng ảnh hưởng đến kết quả kiểm kê rừng.

+ Công tác rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng năm 2017 chủ yếu dựa vào các dữ liệu có sẵn như bản đồ quy hoạch 3 loại rừng năm 2008, kết quả kiểm kê rừng 2014, báo cáo số liệu hiện trạng rừng năm 2016 và các hồ sơ địa chính liên quan đến việc sử dụng đất, giao đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất... để rà soát, điều chỉnh lại ranh giới quy hoạch cho đất lâm nghiệp và phân loại các diện tích rừng theo chức năng sử dụng (đặc dụng, phòng hộ, sản xuất). Trong đó, hiện trạng rừng chủ yếu được kế thừa trên nền kết quả kiểm kê rừng năm 2014, chỉ những lô rừng nào khi kiểm tra thực địa phát hiện có sự sai khác trong quá trình kiểm tra thực tế mới được điều chỉnh lại. Đồng thời, bản đồ và mốc địa giới hành chính các cấp của tỉnh đã được thay đổi, lấy theo Hệ quy chiếu UTM, Hệ tọa độ Quốc gia Việt Nam VN-2000 (Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 06/9/2013 của UBND tỉnh Gia Lai).

+ Việc khoanh vẽ, hiệu chỉnh ranh giới giữa các lô rừng trên các phần mềm chuyên dụng làm bản đồ được thực hiện bằng tay, trong khi tỉ lệ trên bản đồ so với thực địa là tương đối lớn (1/50.000; 1/10.000...) nên có sai số nhất định.

+ Ngoài các nguyên nhân khách quan trên, diện tích đất có rừng giảm đi còn do nguyên nhân người dân phá rừng, lấn, chiếm làm nương rẫy.

#### **1.4. Kết quả kiểm tra thực tế đất lâm nghiệp:**

Căn cứ kết quả rà soát hiện trạng diện tích đất lâm nghiệp thuộc xã quản lý vào tháng 4/2019; Đoàn thanh tra tiến hành chọn ngẫu nhiên một số vị trí, tiểu khu để đi kiểm tra thực tế, cụ thể như sau:

- *Kiểm tra thực tế diện tích đất rừng thuộc xã quản lý:* Đoàn thanh tra chọn 03 tiểu khu gồm: 1410, 1412 và 1417, tuyến kiểm tra bắt đầu từ khu vực lòng hồ Ia Dreh, tiểu khu 1412 theo các đường dân sinh đi qua tiểu khu 1417 rồi dẫn vào tiểu khu 1410 cụ thể:

S T T	Vị trí			Hiện trạng theo QH3LR 2017		KQ rà soát của UBND xã		KQ kiểm tra		
	TK	Kh	Lô	LĐLR	DT (ha)	LĐLR	DT (ha)	LĐLR	DT (ha)	Đánh giá
1	1417	2	2	TXN	21,90	TXN	21,25	TXN	21,25	Phù hợp
						NN	0,65	NN	0,65	
2	1417	5	2	TXP	13,31	TXP	13,31	TXP	12,81	Chưa phù hợp
								NN	0,50	
3	1417	2	6	TXB	50,57	TXB	50,57	TXB	50,07	Chưa phù hợp
						NN	6,98	NN	7,48	
4	1417	2	8	TXN	11,08	TXN	8,23	TXN	8,23	Phù hợp
						NN	2,85	NN	2,85	
5	1417	5	6	TXN	68,93	TXN	68,31	TXN	68,31	Phù hợp
						NN	0,62	NN	0,62	
6	1417	6	12	TXN	110,03	TXN	109,83	TXN	109,83	Phù hợp
						NN	0,20	NN	0,20	
7	1417	5	13	TXP	1,74	TXP	0,89	TXP	0,89	Phù hợp
						NN	0,85	NN	0,85	
8	1417	6	7	TXP	2,71	TXP	2,31	TXP	2,31	Phù hợp
						NN	0,40	NN	0,40	
9	1412	7	7	TXB	9,66	TXB	9,23	TXB	9,23	Phù hợp
						NN	0,43	NN	0,43	
10	1412	7	10	TXB	1,47	TXB	0,66	TXB	0,66	Phù hợp
						NN	0,81	NN	0,81	

Tại lô 6 khoảnh 2 và lô 2 khoảnh 5, tiểu khu 1417 đánh giá là chưa phù hợp lý do: rà soát hiện trạng rừng chưa chính xác.

- Kiểm tra diện tích trồng rừng tại tiểu khu 1407, khoảnh 6:

Căn cứ vào Kế hoạch số: 27/KH-UBND, ngày 14/3/2018 của UBND huyện Krông Pa về triển khai trồng rừng năm 2018 trên địa bàn huyện Krông Pa. UBND xã Ia Rmok được giao chỉ tiêu là trồng 40,77 ha. Tuy nhiên, qua vận động và triển khai của UBND xã; năm 2018 chỉ có 08 hộ đăng ký trồng rừng tại tiểu khu 1407, khoảnh 6 với diện tích 5,41 ha (trồng cây keo lai) đạt 13,2 % so với kế hoạch, đạt rất thấp.

Căn cứ hồ sơ nghiệm thu trồng rừng và qua kiểm tra thực tế, diện tích cây keo lai đã trồng chỉ còn sống là 2,05 ha; tỉ lệ cây sống đạt 37,9%.

- Kiểm tra tình hình quản lý bảo vệ rừng:

Ngày 27, 28/8/2019, Đoàn Thanh tra phối hợp với Đoàn Kiểm tra liên ngành huyện kiểm tra tình trạng khai thác rừng trái phép tại tiểu khu 1410 và 1417. Qua kiểm tra, phát hiện 49 cây gỗ bị chặt hạ; trong đó có 01 cây đã bị chặt hạ đã lâu nhưng mới được xẻ lấy gỗ, các cây còn lại dấu vết chặt hạ còn mới, thời gian chặt hạ trong tháng 8/2019. Tại thời điểm kiểm tra, một số cây bị chặt hạ còn nguyên cây (không lấy gỗ), mục đích mở đường làm lối đi để vận chuyển gỗ; một số cây bị chặt hạ chỉ còn lại gốc, một số đoạn thân cây đã bị xẻ lấy gỗ đưa đi, còn lại các đoạn thân nhỏ và cành ngọn tại hiện trường, cành lá đã héo khô.

\* *Kết quả đo đếm:* Số lượng cây bị chặt hạ: 49 cây; chủng loại: Sao xanh (nhóm 2), Chai (nhóm 3), Thành ngành, Trâm, Ké, Sp5 (N5), Cóc (nhóm 8); khối lượng gỗ bị thiệt hại: 12,732 m<sup>3</sup> gỗ và 1,48 ster củi. *Trong đó:*

- Thiệt hại do khai thác lấy gỗ 40 cây, khối lượng 11,413 m<sup>3</sup> và 1,32 ster củi.
- Thiệt hại do chặt hạ để mở đường vận chuyển gỗ 09 cây, khối lượng 1,319 m<sup>3</sup> và 0,16 ster củi.

## **2. Công tác giao khoán quản lý và bảo vệ rừng:**

Qua thu thập và làm việc với Lãnh đạo UBND xã giải trình như sau:

- Năm 2016, UBND xã hợp đồng khoán bảo vệ rừng với 10 nhóm hộ:
  - + Nhóm hộ buôn Jao (gồm 14 hộ gia đình, do ông Ksor Puôn làm đại diện), diện tích nhận quản lý, bảo vệ là: 422,8 ha thuộc tiểu khu 1410.
  - + Nhóm hộ buôn Nông Siu (gồm 15 hộ gia đình, do ông Ksor Pai làm đại diện), diện tích nhận quản lý, bảo vệ là 419,79 ha thuộc tiểu khu 1412, 1417.
  - + Nhóm hộ buôn Kơ Nia (gồm 14 hộ gia đình, do ông Nay Choanh làm đại diện), diện tích nhận quản lý, bảo vệ là 447,35 ha thuộc tiểu khu 1412, 1417.
  - + Nhóm hộ buôn Bħã (gồm 12 hộ gia đình, do ông Nay Khố làm đại diện), diện tích nhận quản lý, bảo vệ là 299 ha thuộc tiểu khu 1410.
  - + Nhóm hộ buôn HNga (gồm 12 hộ gia đình, do ông Ksor An làm đại diện), diện tích nhận quản lý, bảo vệ là 328 ha thuộc tiểu khu 1410 và 1416.
  - + Nhóm hộ buôn Thiol (gồm 13 hộ gia đình, do ông Rcom Ku làm đại diện), diện tích nhận quản lý, bảo vệ là 373 ha thuộc tiểu khu 1416 và 1417.
  - + Nhóm hộ buôn Dan (gồm 11 hộ gia đình, do ông Nay Poaih làm đại diện), diện tích nhận quản lý, bảo vệ là 325,9 ha thuộc tiểu khu 1407 và 1409.
  - + Nhóm hộ buôn BLăk (gồm 17 hộ gia đình, do ông Alê Drong làm đại diện), diện tích nhận quản lý, bảo vệ là 527,2 ha thuộc tiểu khu 1409, 1409, 1411, 1412.
  - + Nhóm hộ buôn Dũ (gồm 15 hộ gia đình, do ông Ksor Soen làm đại diện), diện tích nhận quản lý, bảo vệ là 412,3 ha thuộc tiểu khu 1406, 1409.
  - + Nhóm hộ buôn Blăi (gồm 14 hộ gia đình, do ông Ksor Areo làm đại diện), diện tích nhận quản lý, bảo vệ là 431,7 ha thuộc tiểu khu 1406, 1409.
- Năm 2017 vì thiếu kinh phí nên xã không hợp đồng khoán bảo vệ rừng.
- Năm 2018, UBND xã hợp đồng khoán bảo vệ rừng với 07 nhóm hộ:
  - + Nhóm hộ buôn H'Nga (gồm 10 hộ gia đình, do ông Ksor An làm đại diện), diện tích nhận quản lý, bảo vệ là: 277,6 ha thuộc tiểu khu 1417.
  - + Nhóm hộ buôn Jao (gồm 08 hộ gia đình, do ông Ksor Puôn làm đại diện), diện tích nhận quản lý, bảo vệ là: 241,19 ha thuộc tiểu khu 1406, 1407.
  - + Nhóm hộ buôn Kơ Nia (gồm 12 hộ gia đình, do ông Niê Y Soa làm đại diện), diện tích nhận quản lý, bảo vệ là: 260,64 ha thuộc tiểu khu 1409.
  - + Nhóm hộ buôn Dan (gồm 08 hộ gia đình, do ông Ksor Thuên làm đại diện), diện tích nhận quản lý, bảo vệ là 255,95 ha thuộc tiểu khu 1406.
  - + Nhóm hộ buôn Nông Siu (gồm 10 hộ gia đình, do ông Ksor Phai làm đại diện), diện tích nhận quản lý, bảo vệ là 249,26 ha thuộc tiểu khu 1407, 1409, 1411.
  - + Nhóm hộ buôn Thiol (gồm 10 hộ gia đình, do ông Rcom Ku làm đại diện), diện tích nhận quản lý, bảo vệ là 256,78 ha thuộc tiểu khu 1409 và 1412.

+ Nhóm hộ buôn Bả (gồm 10 hộ gia đình, do ông Nay Khôi làm đại diện), diện tích nhận quản lý, bảo vệ là 258,58 ha thuộc tiểu khu 1412.

- Năm 2019, vì thiếu kinh phí nên xã không hợp đồng khoán bảo vệ rừng.

Như vậy, đối với việc đề xảy ra tình trạng khai thác rừng trái pháp luật tại 02 tiểu khu 1410 và 1417 như đã báo cáo phần trên, đây là trách nhiệm chính của của người đứng đầu Cấp ủy và UBND xã Ia Rmok.

### **3. Việc thực hiện Kế hoạch số: 1123/KH-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh. Về công tác thu hồi đất rừng do bị lấn chiếm; để chuyển đổi cây trồng cho phù hợp mục đích sử dụng đất lâm nghiệp và trồng rừng.**

Thực hiện Kế hoạch số: 1123/KH-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh; Kế hoạch số: 34/KH-UBND ngày 28/4/2017 của UBND huyện Krông Pa, về việc tổ chức thu hồi đất rừng bị lấn chiếm để chuyển đổi cây trồng phù hợp mục đích lâm nghiệp và trồng rừng.

Ngày 29/5/2017 UBND xã Ia Rmok đã ban hành Quyết định số: 60/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Chỉ đạo thu hồi đất rừng bị lấn chiếm cấp xã. Từ năm 2017 đến thời điểm kiểm tra, toàn xã đã có 58 hộ tự nguyện kê khai và giao trả đất rừng đã bị lấn chiếm với diện tích 82,77 ha.

Năm 2018, xã Ia Rmok đã tuyên truyền, vận động được 08 hộ dân đăng ký trồng rừng với diện tích 5,41 ha. UBND xã đã hoàn thiện hồ sơ thu hồi đất rừng bị lấn chiếm đối với 08 hộ dân; Ban Quản lý dự án hỗ trợ đầu tư bảo vệ và phát triển rừng của huyện đã ký hợp đồng trồng rừng và hướng dẫn, hỗ trợ các hộ dân thực hiện trồng rừng trong năm 2018. UBND xã đã chuyển hồ sơ thu hồi đất rừng bị lấn chiếm cho Hạt Kiểm lâm tham mưu UBND huyện ra Quyết định thu hồi.

Ngày 28/6/2019, UBND huyện đã ban hành Quyết định số: 13/QĐ-UBND về việc thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm để chuyển đổi cây trồng phù hợp mục đích lâm nghiệp và trồng rừng; trong đó có 5,41 ha/8 hộ dân của xã Ia Rmok, cụ thể:

- Hộ ông Alê Đo: 0,68 ha;
- Hộ ông Ksor Sonh: 0,93 ha;
- Hộ ông Ksor Bao: 0,82 ha;
- Hộ ông Kpă Noái: 0,38 ha;
- Hộ ông Ksor Châm: 0,30 ha;
- Hộ ông Kpă Hái: 0,62 ha;
- Hộ ông Kpă Khanh: 1,4 ha;
- Hộ ông Ksor Danh: 0,28 ha;

### **4. Về công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng:**

#### **4.1. Công tác Lãnh đạo chỉ đạo, điều hành;**

Thực hiện Chỉ thị số: 13-CT/TW ngày 12/1/2017 của Ban bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng; Nghị quyết số: 07-NQ/HU ngày 16/11/2016 của Huyện ủy về tăng cường công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện; Chỉ thị số: 03-CT/HU ngày 15/2/2017 của Huyện ủy về công tác quản lý bảo vệ rừng. Hàng năm, UBND xã Ia Rmok ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo quản lý bảo vệ rừng cụ thể: Quyết định thành lập, kiện toàn Ban lâm nghiệp, tổ tuần tra truy quét quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn xã.

*Kết quả:* 06 tháng cuối năm 2016 UBND xã ban hành 06 văn bản; năm 2017: 02 văn bản; năm 2018: không ban hành văn bản, 06 tháng đầu năm 2019 ban hành 01 văn bản. Tuy nhiên còn tồn tại một số hạn chế, yếu kém:

- Đảng ủy xã Ia Rmok không ban hành Nghị quyết và các văn bản chỉ đạo về công tác quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn xã.

- UBND xã Ia Rmok chưa nghiêm túc thực hiện công tác giao ban hàng tuần quy định tại điểm D, mục IV, Phương án số 22/PA-SNN ngày 11/01/2016 của Sở Nông nghiệp và PTNT: Hàng tuần, UBND xã chủ trì, tổ chức giao ban với đơn vị chủ rừng, Kiểm lâm địa bàn để trao đổi nắm thông tin, bàn giải pháp quản lý bảo vệ rừng trong tuần tới; đồng thời báo cáo kết quả giao ban với cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

#### 4.2. Công tác tuyên truyền, vận động:

Công tác tuyên truyền, vận động quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhằm hạn chế mức thấp nhất các hành vi gây thiệt hại đến tài nguyên rừng như: khai thác, phá rừng làm nương rẫy, mua bán, tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật; trong thời gian qua, UBND xã thường xuyên phối hợp với BQLRPH Nam Sông Ba lồng ghép tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng và chủ trương thu hồi đất rừng bị lấn chiếm để chuyển đổi cây trồng phù hợp mục đích đất lâm nghiệp, trồng rừng; kết quả từ tháng 6/2016 đến tháng 6/2019 UBND xã Ia Rmok lồng ghép tuyên truyền 05 đợt. Bên cạnh đó còn tồn tại một số hạn chế, yếu kém như:

Hàng năm, UBND xã chưa xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền về công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng; giáo dục pháp luật, kiến thức về PCCCR cho nhân dân; việc tuyên truyền chỉ dừng lại ở chỗ lồng ghép, phối hợp.

#### 4.3. Công tác phòng cháy, chữa cháy:

Hàng năm, UBND xã Ia Rmok đã ban hành các văn bản về công tác phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn xã như: Quyết định kiện toàn Ban chỉ huy phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR); quy chế hoạt động của Ban chỉ huy PCCCR; phương án PCCCR, Kế hoạch CCR, lịch trực Ban chỉ đạo và danh sách tổ xung kích của xã và thôn, buôn, đồng thời trang bị dụng cụ cần thiết sẵn sàng ứng cứu khi cháy rừng xảy ra. Nhờ triển khai có hiệu quả công tác PCCCR từ tháng 6/2016 đến tháng 6/2019 trên địa bàn xã Ia Rmok không xảy ra vụ cháy rừng nào lớn. Qua kiểm tra, từ tháng 6/2016 đến tháng 6/2019 UBND xã ban hành 12 văn bản chỉ đạo về công tác phòng chống cháy rừng tại địa phương.

#### 4.4. Công tác tổ chức tuần tra, kiểm soát rừng trên địa bàn:

Dưới sự chỉ đạo của UBND huyện, Đoàn Kiểm tra liên ngành huyện cùng các ngành chức năng, hàng năm UBND xã Ia Rmok ban hành nhiều văn bản tổ chức kiểm tra, tuần tra, truy quét trên địa bàn xã. Từ tháng 6/2016 đến tháng 6/2019, UBND xã ban hành 64 Kế hoạch tuần tra, kiểm tra, truy quét; trong đó 6 tháng cuối năm 2016: 11 Kế hoạch; năm 2017: 26 kế hoạch; năm 2018: 17 kế hoạch, 6 tháng đầu năm 2019: 15 kế hoạch.

\* Kết quả thực hiện:

- Trong 6 tháng cuối năm 2016: không phát hiện vụ vi phạm nào;  
- Năm 2017: phát hiện 08 vụ phá rừng trái phép: trong đó: 03 vụ phá rừng làm nương rẫy, diện tích 1,84 ha; 04 vụ phá rừng đốt củi than, diện tích, 0,35 ha; 01 vụ chặt

phá rừng lấy gỗ, số lượng cây bị chặt hạ: 05 cây. Tại thời điểm kiểm tra hiện trường không phát hiện đối tượng vi phạm.

- Năm 2018: phát hiện 03 vụ phá rừng làm nương rẫy, diện tích 0,5 ha và thu được 2 máy cưa lốc. Tại thời điểm kiểm tra hiện trường không phát hiện đối tượng vi phạm.

- 06 tháng đầu năm 2019: phát hiện 05 vụ phá rừng làm nương rẫy, diện tích 0,8 ha. Tại thời điểm kiểm tra đã phát hiện 02 đối tượng vi phạm và lập biên bản xử lý theo quy định.

Tháng 8 năm 2019, tại địa bàn xã có 01 vụ khai thác gỗ trái pháp luật tại tiểu khu 1410, 1417 do UBND xã Ia Rmok quản lý, hiện Đoàn liên ngành huyện đang tiến hành củng cố, hoàn thiện hồ sơ để xử lý theo quy định của pháp luật.

4.5. Tình hình vi phạm và công tác xử lý các vi phạm lâm luật của UBND xã.

Tại báo cáo số 29/BC-UBND ngày 28/8/2019 của UBND xã Ia Rmok thể hiện: trong thời gian từ tháng 6/2016 đến tháng 6/2019 UBND xã đã xử lý 05 vụ vi phạm lâm luật trên địa bàn. Tuy nhiên, hồ sơ xử lý các vụ vi phạm chưa đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật; tang vật, phương tiện vi phạm chưa bàn giao đầy đủ, kịp thời cho Hạt Kiểm lâm theo quy định.

### **III. Đánh giá, nhận xét chung:**

Qua kiểm tra về các thủ tục hành chính từ tháng 6 năm 2016 đến tháng 6 năm 2019. UBND xã Ia Rmok đã có nhiều cố gắng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và ban hành rất nhiều văn bản hành chính về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tại địa phương. Tuy nhiên, qua thanh tra đã xác định công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém như sau:

- Tình trạng khai thác vận chuyển gỗ trái phép, phá rừng làm nương rẫy vẫn còn diễn ra; cấp ủy, chính quyền địa phương xã còn buông lỏng công tác quản lý; Lãnh đạo, chỉ đạo chưa quyết liệt; không thực hiện công tác kiểm tra giám sát việc thực thi nhiệm vụ khi đã giao trong công tác này cho cấp tham mưu thực hiện.

- Công tác rà soát, quy hoạch 03 loại rừng đã triển khai thực hiện nhiều năm nay nhưng vẫn còn bộc lộ nhiều thiếu sót như: việc cập nhật số liệu, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng chưa chính xác; đến nay tháng 4/2019 khi tổ chức rà soát hiện trạng rừng tại địa bàn của xã, diện tích rừng giảm rất lớn: 369,66 ha (giai đoạn từ tháng 6/2016 đến tháng 1/2018 giảm: 207,51 ha, giai đoạn từ tháng 01/2018 đến tháng 6/2019 giảm: 162,15 ha).

- Công tác tuyên truyền, vận động người dân trả lại đất lâm nghiệp và đăng ký trồng rừng năm 2018 đạt rất thấp; công tác thu hồi đất rừng bị lấn chiếm, để chuyển đổi cây trồng cho phù hợp mục đích sử dụng đất lâm nghiệp và trồng rừng không đạt kế hoạch đề ra; diện tích rừng trồng số cây sống đạt tỷ lệ thấp, chỉ 37,9%.

- Trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng của UBND xã Ia Rmok chưa cao, chưa đảm bảo kịp thời theo quy định tại điều 6, Nghị định 23/2006/NĐ-CP ngày 03 tháng 03 năm 2006 của Chính phủ về thi hành luật bảo vệ và phát triển rừng và điểm 3, điều 2, Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng.



- Công tác giao khoán quản lý, bảo vệ rừng cho nhóm hộ gặp nhiều bất cập không liên tục hàng năm, có năm giao khoán có năm không giao, hoặc kinh phí không đủ khoán theo diện tích đã có.

- Việc cập nhật, lưu trữ hồ sơ quản lý rừng của UBND xã chưa đảm bảo kịp thời theo quy định tại điều 38, Nghị định 23/2006/NĐ-CP ngày 03/03/2006 của Chính phủ về thi hành luật bảo vệ và phát triển rừng “..*hồ sơ phải thể hiện đầy đủ, đảm bảo chính xác và được chỉnh lý cập nhật thường xuyên, kịp thời; hồ sơ phải được lưu giữ và quản lý dưới dạng tài liệu trên giấy và chuyển sang dạng số để quản lý trên máy tính*”.

- Qua kiểm tra thực tế tại khoảnh 7, tiểu khu 1410 và khoảnh 1 và khoảnh 2, tiểu khu 1417, vị trí rừng tự nhiên thuộc quản lý của UBND xã Ia Rmok, nhưng chính quyền địa phương chưa phát hiện và ngăn chặn kịp thời và đã để người dân khai thác gỗ rừng trái phép xảy ra.

#### **IV. Kết luận:**

##### **1. Cơ sở pháp lý để áp dụng:**

- Luật bảo vệ và phát triển rừng năm 2004;
- Luật Lâm Nghiệp năm 2017;
- Nghị định số: 09/2006/NĐ-CP ngày 16/01/2006 của Chính phủ quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng;
- Nghị định số: 23/2006/NĐ-CP ngày 03 tháng 03 năm 2006 của Chính phủ về thi hành luật bảo vệ và phát triển rừng;
- Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;
- Quyết định số: 186/2006/QĐ-TTg ngày 14/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ quy định Ban hành Quy chế quản lý rừng;
- Thông tư số: 38/2007/TT-BNN ngày 25/4/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông Hướng dẫn trình tự, thủ tục giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn;
- Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng;
- Quyết định số 693/QĐ-UBND ngày 03/12/2014 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kết quả kiểm kê rừng năm 2014, tỉnh Gia Lai;
- Nghị quyết số: 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc thông qua kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 của tỉnh Gia Lai và các văn bản có liên quan.

##### **2. Kết luận:**

##### **2.1. Công tác quản lý bảo vệ, phát triển rừng và sử dụng đất lâm nghiệp:**

\* **Diện tích đất lâm nghiệp:** Xác định diện tích đất lâm nghiệp của xã hiện nay đang quản lý là: 4.451,72 ha, trong đó:

- Diện tích đất có rừng là: 3.921,07 ha, bao gồm:
  - + Rừng trồng: không có.
  - + Rừng tự nhiên: 3.921,07 ha.
- Diện tích đất chưa có rừng: 530,65 ha.
- + Đất trống: 209,17 ha.
- + Đất nông nghiệp trong đất rừng: 321,48 ha;

**\* Diện tích đất lâm nghiệp giảm từ tháng 6/2016 đến tháng 6/2019:**

- Giai đoạn từ tháng 6 năm 2016 đến tháng 1 năm 2018 diện tích đất lâm nghiệp của xã giảm: 207,51 ha.

- Giai đoạn từ tháng 01 năm 2018 đến tháng 6 năm 2019 diện tích đất lâm nghiệp của xã giảm: 162,15 ha.

**\* Việc khai thác gỗ rừng trái phép:**

- Tại khu vực khoảnh 7 tiểu khu 1410 và khoảnh 1, khoảnh 2 tiểu khu 1417 có tình trạng khai thác rừng trái phép; 02 tiểu khu này năm 2018 và năm 2019 UBND xã không hợp đồng giao cho nhóm hộ quản lý, bảo vệ. Như vậy, việc để xảy ra tình trạng khai thác gỗ rừng trái phép là trách nhiệm chính của người đứng đầu cấp ủy và chính quyền địa phương. Cụ thể là Bí thư Đảng ủy và Chủ tịch UBND xã Ia Rmok.

**2.2. Công tác thu hồi đất rừng bị lấn chiếm; để chuyển đổi cây trồng phù hợp mục đích lâm nghiệp và trồng rừng.**

- Tại Kế hoạch số: 27/KH-UBND ngày 14/3/2018 của UBND huyện, giao chỉ tiêu cho UBND xã Ia Rmok diện tích trồng rừng năm 2018 là: 40,77 ha. UBND xã triển khai chỉ có 8 hộ đăng ký và trồng rừng (cây Keo lai) là 5,41 ha, đạt 13,2 % kế hoạch giao; qua kiểm tra tỉ lệ cây còn sống đạt 37,9 %.

- Tại Kế hoạch số: 59/KH-UBND ngày 30/5/2019 của UBND huyện, giao chỉ tiêu cho UBND xã Ia Rmok diện tích trồng rừng năm 2019 là: 8 ha. Hiện có 06 hộ đăng ký trồng rừng, qua kiểm tra có 04 hộ không đủ điều kiện nhận hỗ trợ trồng rừng (diện tích đăng ký nằm ngoài quy hoạch 3 loại rừng), 02 hộ chưa kiểm tra.

**2.3. Về công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng:**

- UBND xã đã ban hành tương đối đầy đủ các văn bản hành chính về lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý bảo vệ rừng tại địa phương; nhưng thiếu sự kiểm tra, giám sát việc thực hiện để kịp thời chấn chỉnh.

- Công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách liên quan đến rừng chưa thực sự đi vào lòng dân.

- Công tác tuần tra kiểm soát (tháng 6/2016 đến tháng 6/2019) UBND xã đã ban hành 64 Kế hoạch tuần tra, kiểm tra, truy quyết lâm tặc, nhưng tình trạng phá rừng làm nương rẫy, khai thác gỗ rừng trái phép vẫn còn diễn ra. Đồng thời công tác xử lý vi phạm lâm luật UBND xã thực hiện chưa nghiêm túc; số vụ phát hiện không tương xứng với hiện trạng thực tế xảy ra; hồ sơ xử lý vi phạm và xử lý tang vật, phương tiện vi phạm chưa đầy đủ, đúng theo quy định

- Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng UBND xã thực hiện tốt; qua các năm không có trường hợp cháy rừng trên địa bàn xã.

**V. Các biện pháp xử lý:**

**1. Văn phòng HĐND-UBND huyện:** Tham mưu UBND huyện ban hành các văn bản như sau:

- Đề nghị thường trực Huyện ủy chỉ đạo cá nhân Bí thư Đảng ủy xã Ia Rmok, kiểm điểm và nhận trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tại địa phương.

- Chỉ đạo Chủ tịch UBND xã Ia Rmok, kiểm điểm và nhận trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tại địa phương.

- Yêu cầu UBND xã Ia Rmok chỉ đạo Ban Lâm nghiệp của xã; cùng Hạt Kiểm lâm, tổ chức kiểm điểm trách nhiệm của tập thể và cá nhân về việc để xảy ra vi phạm lâm luật trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp, UBND xã Ia Rmok, kịp thời triển khai thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng tại địa phương, hạn chế thấp nhất các hành vi xâm hại đến tài nguyên rừng.

## **2. Đối với UBND xã Ia Rmok:**

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp, nâng cao vai trò trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân tích cực bảo vệ rừng, không khai thác, phá rừng, vận chuyển, mua bán lâm sản trái phép...

- Chấn chỉnh, kiện toàn Ban lâm nghiệp, tổ tuần tra truy quét, đồng thời quán triệt các chủ trương của Đảng và nhà nước trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng để từng cán bộ nhận thức sâu sắc về chủ trương mới thực hiện tốt nhiệm vụ giao.

- Chủ động quản lý rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn xã, bao gồm: Diện tích, ranh giới các khu rừng, danh sách chủ rừng, các hợp đồng giao nhận khoán, trồng rừng của các chủ rừng với hộ gia đình, cá nhân trong xã.

- Hướng dẫn nhân dân thực hiện quy hoạch, kế hoạch bảo vệ phát triển rừng, sử dụng đất lâm nghiệp theo quy hoạch được phê duyệt.

- Chủ động hoặc phối hợp với Hạt Kiểm lâm huyện, Ban QLRPH Nam Sông Ba nắm bắt tình hình quản lý, bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp của hộ gia đình, cá nhân nhận khoán bảo vệ rừng trên địa bàn xã; đồng thời chỉ đạo cán bộ địa chính xây dựng xã phối hợp với Kiểm lâm phụ trách địa bàn cập nhật diễn biến rừng và đất lâm nghiệp.

- Tăng cường tổ chức kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy rừng theo chế độ kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất; yêu cầu các chủ rừng thực hiện đầy đủ các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Nghiêm túc thực hiện Kế hoạch 18/KH-NL ngày 24/3/2016 của UBND huyện về triển khai thực hiện phương án phối hợp giữa Kiểm lâm địa bàn, nhân viên quản lý bảo vệ rừng và cán bộ xã trong công tác quản lý bảo vệ rừng và Phương án 22/PA-SNN ngày 11/01/2016 của Sở Nông Nghiệp và PTNT.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Thôn trưởng, nhân dân trong thôn, buôn nâng cao vai trò, trách nhiệm của mình trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về quản lý bảo vệ và phát triển rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng; tố giác, đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm Luật lâm nghiệp.

## **3. Đối với Ban Quản lý Rừng phòng Hộ Nam Sông Ba:**

- Đề nghị Ban Quản lý Rừng phòng Hộ Nam Sông Ba phối hợp, UBND xã Ia Rmok, UBND xã Ia Dreh, UBND xã Chư Đrăng kịp thời triển khai thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng tại địa phương, hạn chế thấp nhất các hành vi xâm hại đến tài nguyên rừng.

- Phối hợp với Hạt Kiểm lâm huyện, UBND các xã nắm bắt tình hình quản lý, bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp của hộ gia đình, cá nhân nhận khoán bảo vệ rừng trên địa bàn xã.

- Nghiêm túc thực hiện Kế hoạch 18/KH-NL ngày 24/3/2016 của UBND huyện về triển khai thực hiện phương án phối hợp giữa Kiểm lâm địa bàn, nhân viên quản lý bảo vệ rừng và cán bộ xã trong công tác quản lý bảo vệ rừng và Phương án 22/PA-SNN ngày 11/01/2016 của Sở Nông Nghiệp và PTNT.

#### **4. Đối với Thanh tra huyện:**

Giao thanh tra huyện có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi việc thực hiện kết luận này và báo cáo Chủ tịch UBND huyện kết quả thực hiện.

Trên đây là Kết luận của Chủ tịch UBND huyện Krông Pa về việc thanh tra công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng tại UBND xã Ia Rmok./.

#### **Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh
  - TT. Huyện ủy;
  - TT.HĐND huyện;
  - Chủ tịch UBND huyện;
  - UBND huyện;
  - UBKT Huyện ủy;
  - Văn phòng HĐND-UBND huyện;
  - Thanh tra huyện;
  - Đảng ủy, UBND xã Ia Rmok;
  - Lưu VT.
- } (báo cáo)



**Tạ Chí Khanh**